**The little Gnome Who Had To Stay Home**

**By Susan Perrow – June 2020 (revised edition)**

**Chú Gnome Nhỏ Phải Ở Nhà Mùa Dịch**

**Chuyễn ngữ: Nguyễn Thị Ngọc Mai**

Little gnome was confused.

*Chú gnome nhỏ đang bối rối.*

Why did he have to stay home?

*Tại sao chú lại phải ở trong nhà?*

Didn’t everyone know how little gnomes love to roam!

*Mọi người ai cũng đều biết những chú gnome nhỏ thích đi lang thang lắm mà, có phải không!*

He couldn’t go to gnome school, he couldn’t play with his friends in the forest, and his friends couldn’t visit him.

*Chú không thể đến trường học, chú không thể chơi với bạn bè trong rừng, và các bạn bè chú cũng không thể đến chơi với chú.*

Little gnome was stuck all alone in his tree-roots home.

*Chú gnome bị mắc kẹt trong ngôi nhà mình.*

At least he could look out his window through the roots of the tree. He was surprised that there was so much to see. Little ants were scurrying by and brighly coloured beetles caught his eyes. Floppy eared rabbits hopped up and down, in and out the bushes and round and round.

*Ít nhất chú còn có thể nhìn ra ngoài cửa sổ qua những rễ cây. Chú ngạc nhiên là có quá nhiều thứ để quan sát. Chú thấy những con kiến nhỏ đang nhốn nháo cùng với những con bọ hung muôn màu đã lọt vào mắt chú. Các chú thỏ tai mềm đang nhảy lên nhảy xuống, nhảy ra nhảy vào quanh các bụi rậm và nhảy vòng tròn.*

But even with all these things to watch, little gnome was growing impatient. Why did he have to keep staying home? It didn’t make sense to him why he could not roam.

*Nhưng ngay cả khi có tất cả những thứ cần xem này, chú gnome càng ngày càng mất kiên nhẫn. Tại sao chú vẫn phải tiếp tục ở nhà? Đối với chú không có lý do gì chú không thể đi lang thang.*

Then Mother Tree whispered to him:

*Rồi Mẹ Cây thì thầm với chú:*

“Things are not as they used to be – but trust me – soon you will be free – trust me trust me”

*“Mọi thứ không còn như trước – nhưng hãy tin tôi – chẳng mấy chốc bạn sẽ được tư do – hãy tin tôi, hãy tin tôi”*

Little gnome knew in his heart that he could always trust Mother Tree.

*Chú gnome nhỏ trong thâm tâm biết rằng chú luôn luôn tin tưởng Mẹ Cây.*

Mother Tree was as wise as she could be.

*Mẹ Cây là người biết tất cả mọi thứ.*

Mother Tree carried the wisdom of the whole forest!

*Mẹ Cây là người đã sống lâu năm trong rừng già và mẹ là linh hồn của khu rừng này!*

Mother Tree knew all about everything. The birds and the wind were her friends. They visited her each day, bringing messages from far away.

*Mẹ Cây biết mọi thứ. Chim và gió là những người bạn của Mẹ Cây. Họ đến thăm Mẹ Cây mỗi ngày và đem thông điệp đến cho Mẹ từ các nơi xa xôi.*

Little gnome could hear when the birds came by. He could hear them singing with glee high up in the branches of Mother Tree.

*Chú Gnome có thể nghe khi những chú chim bay qua. Chú có thể nghe thấy chim hót líu lo trên những cành cây cao vút của Mẹ Cây.*

Little gnome could see when the wind was blowing past. He could see the branches swaying this way and that, sometimes slowly, sometimes fast. Often, he had to close his window to keep out the dust and leaves stirred from the ground by this windy friend whooshing around.

*Chú gnome nhỏ có thể nhìn thấy cơn gió đang ghé thăm. Chú có thể thấy những cành cây đung đưa qua lại lúc nhanh lúc chậm. Thông thường chú phải đóng cửa sổ lại để bụi và các lá cây xào xạc không bay vào nhà.*

Everyday Mother Tree continued to whisper:

*Mỗi ngày Mẹ Cây vẫn tiếp tục thì thầm với chú:*

“Things are not as they used to be – but trust me – soon you will be free – trust me trust me”

*“Mọi thứ không còn như trước – nhưng hãy tin tôi – chẳng mấy chốc con sẽ được tư do – hãy tin tôi, hãy tin tôi”*

So little gnome had to trust, and little gnome had to wait. Soon he knew he would be free to leave his home amongst the roots of the tree. Soon he knew he would be free to roam the forest once again. Oh how little gnomes loved to roam!

*Vì vậy chú gnome nhỏ phải tin tưởng, và chú gnome nhỏ phải chờ đợi. Chẳng bao lâu chú biết rằng chú sẽ được tự do rời khỏi ngôi nhà mình giữa những tảng đá và rễ cây. Chẳng bao lâu chú sẽ lại được tự do đi lang thang trong khu rừng xinh đẹp. Ôi thật là vui biết bao khi được tự do đi lang thang!*

And while he waited, he was surprised how many things he could find to do, on his own, in his tree roots home.

*Và trong khi chờ đợi, chú rất ngạc nhiên với bao nhiêu điều chú có thể làm trong ngôi nhà ấm cúng của mình.*

Little gnome can dance

*Chú gnome nhỏ có thể nhảy múa*

Little gnome can sing

*Chú gnome nhỏ có thể ca hát*

Little gnome can paint and draw

*Chú gnome nhỏ có thể vẽ tranh*

And do somersaults across the floor.

*Và nhào lộn trên sàn nhà.*

Little gnome can dance

*Chú gnome nhỏ có thể nhảy múa*

Little gnome can sing

*Chú gnome nhỏ có thể ca hát*

Little gnome can clean and cook

*Chú gnome nhỏ có thể nấu ăn dọn dẹp*

And curl up with a picture book.

*Và cuộn tròn với một cuốn sách bẳng tranh.*